**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ**

**TRANG NGHIÊM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH**

*Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tố Vân*

*Thời gian: 12/04/2024*

*Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

**Tập 16**

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật.

Hôm nay tôi nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ tư: “Pháp Tạng Nhân Địa.”

**Cảm ngộ thứ nhất: đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu; đọc kinh ngàn lần, nghe kinh ngàn lần, nghĩa kia cũng tự hiểu.**

Làm thế nào để lý giải hàm nghĩa của câu “đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”?

“Đọc sách ngàn lần”, đừng hiểu “ngàn lần” ở đây là một con số cụ thể. Nếu bạn hiểu thành con số cụ thể, thì việc học Phật của bạn sẽ rơi vào một sai lầm, làm không tốt thì sẽ tạo tội nghiệp: báng Phật, báng pháp, báng tăng.

Ví dụ có người nói: “Lão pháp sư bảo tụng kinh Vô Lượng Thọ 3.000 lần, tôi tụng rồi, mà chẳng thấy động tĩnh gì. Chẳng phải nói ‘đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu’ sao? Tôi tụng đến 3.000 lần rồi, cũng chẳng thấy nghĩa kia tự hiểu gì cả?” Có người còn nói thẳng ra: “Tôi đã tụng 3.000 lần rồi, sao vẫn chưa khai ngộ?” Đây là gì? Đây là nghi ngờ việc lão pháp sư bảo chúng ta “đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu” có phải là sai hay không? Vấn đề này rất nghiêm trọng. Vì sao vậy? Vì tâm nghi đã khởi lên. Phải biết rằng, “nghi” là một chướng ngại lớn trên con đường tu hành. Làm thế nào để giải quyết mối nghi này? Tôi sẽ phân tích một chút những gì mà tôi đã đích thân trải nghiệm:

Xung quanh tôi có rất nhiều người học Phật, trong đó cũng không ít người “tinh tấn” tu hành. Khi tôi mới biết đến kinh Vô Lượng Thọ, đã có người tụng mấy ngàn lần, thậm chí cả vạn lần kinh Vô Lượng Thọ. Nhưng sau đó, chính những người tụng mấy ngàn hay cả vạn lần kinh Vô Lượng Thọ này lại có vấn đề. Người đã tụng kinh mấy ngàn lần đó, không rõ lý do gì, đột nhiên từ bỏ bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ. Khi anh ấy nói chuyện với tôi về việc này, tôi bảo anh ấy: “Anh có thể từ bỏ, anh có quyền lựa chọn, nhưng anh không được phỉ báng bản hội tập.” Anh ấy nhận lời tôi, sẽ không phỉ báng. Thế nhưng anh ấy đã thất hứa, anh nêu ra hơn một trăm “lỗi” trong bản hội tập. Hơn một năm sau, anh ấy qua đời, ra đi rất thảm. Trước lúc mất, tướng địa ngục hiện tiền, hắc bạch vô thường cầm xích sắt đứng dưới chân anh ấy (đây là chính miệng anh ấy nói ra), vẻ mặt anh ấy đầy hoảng sợ, hai mắt trợn to nhìn tôi, tôi không thể cứu anh ấy. Chính anh đã gieo nhân xấu thì phải tự chịu quả báo xấu. Người thứ hai tụng đến cả vạn bộ, tình hình còn tệ hơn, thần kinh không bình thường, nói năng lảm nhảm suốt ngày, tạo nên ảnh hưởng xấu. Vì sao lại như vậy? Sự phân tích của tôi là:

*1. Vọng niệm.* Biểu hiện nổi bật chính là “cầu”: cầu khai ngộ, cầu được niệm Phật tam-muội, cầu được thần thông, cầu lão pháp sư ấn chứng v.v.. Tôi nói những điều này tuyệt đối không phải tự dưng mà nói, mà lời nói ra phải có căn cứ.

Có người hỏi tôi thế này: “Lão pháp sư nói cô đã được niệm Phật tam-muội, cô làm thế nào mà được vậy? Nói bí quyết của cô cho tôi đi.” Tôi nói với họ: “Tôi không biết niệm Phật tam-muội là gì, tôi cũng không có bí quyết gì cả. Đợi tôi qua Hồng Kông hỏi sư phụ rồi nói lại cho anh.” Tôi nói lời này là thật, nhưng người ta lại không tin. Người đó nói: “Nghe nói con người cô không ích kỷ, không giấu nghề, song đây chẳng phải là có bí kíp mà không tiết lộ sao?” Tôi không còn lời nào để đáp. Tôi không thể không hiểu mà giả vờ hiểu!

Có người hỏi tôi: “Lão pháp sư nói cô khai ngộ rồi, cô làm sao thế nào khai ngộ vậy?” Tôi không biết thế nào gọi là khai ngộ, tôi cũng chưa từng nghe lão pháp sư nói lời như thế. Nếu quả thật sư phụ từng nói như vậy, thì đó chỉ là sự khích lệ của ngài dành cho tôi, ngài hy vọng tôi trở thành một người tu hành chân chính.

Có người hỏi tôi: “Lão pháp sư nói cô có thần thông, vậy cô làm sao có được thần thông?” Tôi nói với họ: “Thần thông là tự tánh, không phải cầu mà được.”

Có người hỏi tôi: “Lão pháp sư nói để cô làm viện trưởng viện Phật học nữ chúng, khi nào cô nhậm chức vậy?” Tôi đáp: “Tôi chưa từng nghe nói việc này.”

Có người đến Hồng Kông gặp lão pháp sư, trở về nói với mọi người rằng: “Lão pháp sư đã ấn chứng cho cô ấy, cô ấy khai ngộ rồi.”

Có người hỏi tôi chuyện đó, tôi không biết. Nghe nói họ đã kể với lão pháp sư một chuyện gì đó, lão pháp sư nói: “Tốt lắm, tốt lắm.” Người ấy cho rằng như vậy chính là ấn chứng.

Các đồng tu nghe tôi kể những ví dụ trên, chắc các bạn có một vài cảm ngộ phải không? Kinh nghiệm bản thân mách bảo tôi rằng: khai ngộ không phải là cầu mà được, cầu khai ngộ thì sẽ không khai ngộ; niệm Phật tam-muội không phải cầu mà được, cầu niệm Phật tam-muội thì không thể đạt được niệm Phật tam-muội; thần thông không phải cầu mà được, thần thông là tự tánh. Thứ thần thông cầu được là giả, gọi là “ma thông”. Mỗi người hãy tự xét lại mình một chút: học Phật bao nhiêu năm, bạn đã cầu những gì? Bạn cầu cái này, cầu cái kia, có cái nào cầu được như ý hay không? Trân bảo của nhà mình đã đầy đủ, không thiếu thứ gì, nhưng tiếc thay bạn không nhận ra, lại còn phải khổ sở đi tìm bên ngoài, liệu có cầu được không? Một thứ cũng không cầu được. Nếu bạn nhất định phải cầu, tôi khuyên bạn hãy cứ thật thà niệm Phật, cầu sanh Tây Phương Tịnh độ. Việc này chỉ cần thật thà, nghe lời, thật làm, thì chắc chắn có thể cầu được.

*2. So đo.* So đo chính là ganh đua so tài. Có người học Phật cũng muốn ganh đua. Nói cách khác là thích nổi trội, loại người này lúc nào cũng muốn vượt trội, không chịu thua kém người khác. Nhìn bề ngoài thì người này có vẻ rất có chí tiến thủ, nhưng thật ra không phải, mà là hiếu thắng. Họ ganh đua với người khác, cũng ganh đua với chính mình. Xin nêu ví dụ:

Có hai đồng tu thi đua đọc kinh. Đồng tu A mỗi ngày đọc 5 bộ kinh Vô Lượng Thọ, chuyện này đến tai đồng tu B, tâm cô ấy không phục: “Anh mỗi ngày đọc 5 bộ, tôi đọc 10 bộ, nhất định phải vượt qua anh.” Vì vậy, đồng tu B phát nguyện trước Phật, mỗi ngày đọc 10 bộ kinh Vô Lượng Thọ. Kiên trì chưa đến nửa tháng thì không thể kiên trì được nữa. Một là chính mình lực bất tòng tâm, đọc không nổi; hai là trong nhà loạn cả lên. Vì sao vậy? Cô ấy là nội trợ trong gia đình, nhưng không lo việc nội trợ nữa, cả ngày chỉ đọc kinh, những ngày tháng đó sống thế nào đây? Học Phật kiểu này thì chẳng phải gia đình sẽ tan vỡ sao? Hãy thật thà niệm Phật, tùy theo sức mình mà tu, sao cứ phải ganh đua làm gì?

Tiếp theo kể về việc cư sĩ Điêu thi đua lạy Phật với tôi. Trước khi tôi ngã bị thương ở cánh tay, sáng sớm tôi lạy Phật 4 tiếng, lạy khoảng 1.200 lạy. Một hôm, cư sĩ Điêu nói với tôi: “Chị ơi, chị có thể lạy 1.200 lạy mỗi ngày, em cũng làm được.” Tôi bảo cô ấy: “Em đừng lạy vội như vậy, mỗi ngày lạy 300 lạy trước, để có giai đoạn thích nghi. Mỗi ngày em duy trì được 300 lạy lâu dài là tốt rồi, quan trọng là ở chỗ kiên trì.”

Ngày hôm sau, cô ấy nói với tôi: “Sáng nay em đã lạy 1.000 lạy, hai cổ tay em bị sưng to một cục.” Cô ấy nói: “Ngày mai em không lạy nữa.”

Làm bất cứ việc gì cũng không được so đo, hoàn cảnh của mỗi người khác nhau, không được cố làm ra mạnh mẽ. Kết quả của sự gồng mình hiếu thắng thường là cố gồng nhưng gồng không nổi, hiếu thắng mà không thắng được ai, làm riết khiến bản thân mệt mỏi kiệt quệ.

*3. Đố kỵ.* Đố kỵ là một chướng ngại lớn trên con đường tu hành, rất nhiều người đều biết đạo lý này, song rất nhiều người đều phạm lỗi này. Đặc điểm điển hình của loại người này là không biết tùy hỷ công đức. Xin nêu ví dụ:

Một hôm, ba bốn người chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau, bàn về chuyện trong đạo tràng. Tôi nói một câu: “Gần đây cô X tiến bộ rất nhiều.” (Lúc ấy cô X không có mặt) Ngay lập tức, một người có mặt ở đó nói một câu: “Tôi còn giỏi hơn cô ấy.” Mọi người có mặt khi ấy đều nhìn nhau, không ai nói thêm lời nào. Người cho rằng ai cũng không bằng mình, người tâm đố kỵ nặng như vậy, muốn đời này thành tựu, thì có khó không? “Đời này thành tựu”, nhưng chẳng phải chỉ dựa vào việc hô vài khẩu hiệu là thành tựu.

Đố kỵ chính là một bức tường, chướng ngại hành giả về Tây Phương.

Tường này phải do chính mình phá, người khác không thể giúp được đâu.

Tự cho mình giỏi hơn người khác, thật ra ai cũng giỏi hơn bạn.

Tự cao tự đại tự hại mình, đời này thành tựu, rất mong manh.

Ví dụ: vì công việc yêu cầu, nên sắp xếp cô Y vào ở tại Thanh Tịnh Cư để chăm sóc người lớn tuổi. Thế là có người lại khởi tâm đố kỵ: “Tại sao cô ấy lại được vào ở Thanh Tịnh Cư? Cô ta có tư cách gì mà được vào đó?” Xì xào bàn tán, thậm chí người được chăm sóc cũng nhảy vào bàn tán linh tinh. Người khác không biết vì sao cô ấy được vào ở Thanh Tịnh Cư, lẽ nào bạn cũng không biết luôn sao? Chẳng phải vì chăm sóc bạn nên mới sắp xếp cho cô ấy vào Thanh Tịnh Cư sao? Sao bạn còn giả vờ không biết, cũng hùa theo bàn ra tán vào!

Còn có một vị nghĩa công, do trường hợp đặc biệt nên được chuyển từ nghĩa công thành nhân viên, có người lại nổi lên tâm đố kỵ, bắt đầu bàn tán soi mói: “Tại sao nghĩa công này được chuyển thành nhân viên?” Là một người tu hành, tâm tư không đặt nơi tu hành, mà suốt ngày để tâm đến những chuyện mình vốn không nên bận tâm, tâm của bạn có thể thanh tịnh hay không? Tâm không thanh tịnh thì nói gì đến tu hành, nói gì đến thành tựu? Một người để tâm đố kỵ làm chủ thì tu hành cái gì, thành tựu cái gì?

Lại có người đố kỵ với Bồ-đề Tâm, nói rằng: “Tại sao cô bồi dưỡng cô ấy mà không bồi dưỡng tôi?” Đây là chuyện bồi dưỡng hay không bồi dưỡng sao, phải dựa vào sự phát tâm của chính mình chứ. Bồ-đề Tâm là tự mình phát đại tâm, lập đại nguyện hộ trì chánh pháp, hộ trì tiểu viện Lục Hòa. Nếu cô ấy là kẻ bất tài, tôi cũng không thể nâng đỡ cô ấy nổi. Bạn đã phát tâm chưa? Bạn đã phát tâm gì?

Lại có người lòng dạ hẹp hòi đến mức không thể tưởng tượng nổi. Ví dụ, bởi vì tôi mỗi ngày ngồi viết bài giảng 10 tiếng đồng hồ, Bồ-đề Tâm vì muốn tôi vận động nhiều hơn một chút nên mỗi ngày sau ba bữa ăn đều cùng tôi đi bộ. Có khi cũng có đồng tu đi cùng, lúc này lại có người không vui: “Họ đi theo làm gì? Đáng lẽ là tôi đi theo mới đúng!” Này các đồng tu, ở tiểu viện Lục Hòa nếu muốn tranh giành “sự sủng ái riêng” thì có giành được không? Không thể giành được. Vì sao vậy? Vì tiểu viện Lục Hòa không có chuyện đó. Đừng quên rằng tiểu viện Lục Hòa là nơi chúng sanh pháp giới cùng chung hưởng, bạn dựa vào đâu mà muốn “được sủng ái riêng”? Ai cho bạn “đặc quyền” ấy?

Hiện nay còn có một hiện tượng vừa “lạ” vừa “không lạ”. Một vị pháp sư nam, bên cạnh thường có một đám cư sĩ nữ vây quanh, làm “hộ pháp”. Sở dĩ tôi nói là “lạ” là bởi vì chuyện như vậy không nên có, không bình thường. Sở dĩ tôi nói là “không lạ” là bởi vì hiện nay đều là như thế, đã trở thành hiện tượng phổ biến, nên nhìn mãi cũng không thấy lạ nữa. Một vị pháp sư nam, một đám cư sĩ nữ, thật là một vở kịch lớn đầy náo nhiệt! Vở kịch này gọi là gì? Gọi là “má hồng tranh sủng pháp sư nam”. Một pháp sư như thế, nếu không bị cư sĩ độ mất thì đúng là chuyện lạ!

Cách đây một thời gian, có một pháp sư nam dẫn theo mấy cư sĩ nữ đến tiểu viện Lục Hòa tham học, còn dẫn cả “vợ cũ” theo. Không biết vị pháp sư đó thuộc dạng nào trong bốn loại xuất gia? Họ ở tiểu viện Lục Hòa đã diễn một màn “tranh sủng lố bịch”. Tiểu viện Lục Hòa chúng tôi không có kiểu đó, nên chưa hết bảy ngày tham học, đã mời họ rời đi sớm. Haizz…

Phật môn đã không còn là nơi thanh tịnh, vết nhơ cũng chẳng ít! Vì sao Phật pháp suy vi đến mức không thể chịu nổi như vậy? Là vì bốn chúng đệ tử không làm gương tốt cho đại chúng. Đây gọi là “đệ tử nhà mình phá chùa nhà mình”, quá nhiều kẻ “phá gia chi tử”. Chúng ta đã phụ lòng bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

*4. Không biết.* Rất nhiều đồng tu học Phật nhiều năm như vậy, vì sao không thấy tiến bộ? “Đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”, vậy tại sao có người đọc cả vạn lần mà chẳng tự hiểu nghĩa kia? Thế nào gọi là “nghĩa kia tự hiểu”? “Nghĩa kia tự hiểu” chính là tự tánh hiện tiền. Tự tánh là thanh tịnh, tự tánh thanh tịnh một khi hiện tiền thì bạn còn điều gì mà không hiểu chứ? Thế giới mà bạn hiện nay nhìn thấy là giả, nhưng bạn lại xem nó là thật, lấy giả làm thật, nên tự nhiên sẽ bị “tám trói, ba buộc”. Vì tự tánh của bạn chưa hiện tiền, bạn chưa thấy được cái thật có hình dạng ra sao, nên bạn lấy giả làm thật, đây là lẽ đương nhiên. Nếu một ngày nào đó, bạn “tự hiểu nghĩa kia” thì bạn sẽ bỗng nhiên đại ngộ: “A! Thì ra là như vậy!” Chúc mừng bạn, bạn khai ngộ rồi!

Ở trên tôi dùng hai từ “không biết”. Có người không hiểu đó nghĩa là gì? Ý mà tôi muốn biểu đạt là: Rất nhiều đồng tu học Phật nhiều năm, vì sao vẫn dậm chân tại chỗ, không thấy khởi sắc? Bởi vì họ không biết đọc kinh, không biết nghe kinh, không biết niệm Phật, không biết tu tâm. Tôi biết, khi tôi nói những lời này sẽ có người không phục, tôi lại bị phê bình mắng mỏ. Dù bị phê bình mắng mỏ thì vẫn phải nói lời thật!

Chúng ta hãy phân tích xem, việc tu hành của mình đang tồn tại những vấn đề gì? Xin cung cấp để mọi người tham khảo, đây không phải là khuôn mẫu, nên bạn thích thì lấy, không thích thì bỏ.

***Một, học Phật theo kiểu rập khuôn.***

Đây là thói quen mà nhiều đồng tu đã hình thành sau nhiều năm học Phật. Họ răm rắp tuân theo quy củ, tuần tự từng bước. Ví dụ: mỗi ngày thời khóa sáng tối, nghe pháp, niệm Phật, v.v.. Có sai hay không? Không sai. Nhưng có thiếu sót. Thiếu sót ở đâu? Không dùng được, rập theo khuôn mà làm, không bỏ một buổi nào, nhưng hiệu quả thực tế thì sao? Không thấy gì cả.

Học Phật một cách rập khuôn, có phải là đã học Phật hay không? Có. Học Phật thì phải có kết quả, vậy kết quả của việc học Phật máy móc này là gì? Là kết được duyên với Phật mà thôi. Nếu bạn có thể học rồi ứng dụng thực hành thì kết quả đó mới to lớn.

***Hai, học Phật một cách mù quáng.***

Tôi từng tiếp xúc với người học Phật như thế này. Tôi hỏi: “Vì sao chị học Phật?” Chị ấy trả lời: “Người ta ai cũng tin Phật, mình không tin thì mất mặt. Hơn nữa nghe nói tin Phật thì được Phật phù hộ, muốn gì được nấy.” Đây chẳng phải là kiểu mê tín điển hình đó sao? Chị ấy vì sự “muốn gì được nấy” mà học Phật. Người cầu Phật phù hộ thì quá nhiều rồi. Nhìn những người học Phật xung quanh bạn mà xem, có mấy người không cầu Phật phù hộ?

Một người thân của tôi từng khuyên tôi tin Chúa. Cô ấy nói với tôi: “Tin Chúa tốt lắm, gạo trong nhà ăn hoài không hết.” Tôi nói với cô ấy: “Tôi tin Phật, gạo nhà tôi ăn càng ngày càng ít, nhưng tôi vẫn tin Phật.” Có những chuyện nghe tựa hồ có chút buồn cười, nhưng lại khiến người ta cười không nổi.

***Ba, học Phật theo kiểu thần bí hóa.***

Có người, không biết vì mục đích gì, lại biến Phật pháp thành một thứ đầy thần bí: cái này không được nói, cái kia không được nói, chuyện này không được để người ta biết, chuyện kia không được để người khác biết. Đây là gì? Đây là làm ra vẻ huyền bí để lừa bịp người.

Ở đây, tôi trịnh trọng nói với mọi người rằng: Phật pháp không có bí mật, mọi thứ đều công khai minh bạch. Chẳng phải có câu “việc tốt không cần giấu, giấu chẳng phải việc tốt” đó sao? Những ai khiến Phật pháp trở nên phức tạp và thần bí là kẻ lòng dạ khó lường. Mục đích của họ chính là quậy cho nước đục để dễ bề thả câu. Phật pháp chân chính là “đạo lớn cực đơn giản”, càng là đại pháp thì càng đơn giản, tuyệt đối đừng để bị lừa rơi vào bẫy. Có người đăng những thứ huyền bí trên mạng, khiến cho người khác mù mờ. Có người không phân biệt được đúng sai, liền nối gót học tập, nhấn like, thật là kẻ đáng thương xót! Nắm vững một nguyên tắc thì sẽ không sai lầm, nguyên tắc ấy chính là “y pháp bất y nhân”. Đừng nhìn vẻ bề ngoài hào nhoáng sáng sủa ra sao, mà phải xem thực chất bên trong. Hãy dùng tuệ nhãn của bạn để giám định rõ xem là Phật pháp, chánh pháp, hay là ma pháp, tà pháp? Chư Phật Như Lai mười phương gia trì cho bạn, ban cho bạn tuệ nhãn để chém yêu trừ ma, vậy sao bạn không dùng?

Tổ sư Ấn Quang có một đoạn khai thị như sau, xin chia sẻ cùng mọi người, mong các bạn nghiền ngẫm thật kỹ, ý nghĩa vi diệu vô cùng: “Thứ cực vi diệu thâm sâu chính là thứ rất đỗi bình thường. Ví như một câu Phật hiệu, vốn dĩ rất bình thường, nhưng nếu niệm đến chỗ cùng cực thì trăm ngàn pháp môn, vô lượng diệu nghĩa đều có thể đạt được. Lại như cây cối, vốn rất bình thường, mọc rễ, nảy mầm, đâm cành, trổ nhánh, ra lá, nở hoa, kết quả, thật vi diệu không thể nghĩ bàn. Do vậy biết rằng, người nhìn ra và làm được điều bình thường thì mới thật sự có sở đắc. Nếu chỉ biết sự vi diệu thâm sâu, song phần lớn khó có thể bắt tay thực hành, thì chỉ thành kẻ nói lời thâm sâu vi diệu mà thôi.”

***Bốn, học Phật một cách cứng nhắc.***

Phật pháp vốn sống động linh hoạt, học Phật vốn là việc hoan hỷ vui vẻ. Nếu như học Phật đúng đường thì bạn nhất định là “linh quang độc diệu, thoát hẳn căn trần”. Đây là cảnh giới gì? Đây là cảnh giới chứng ngộ. Nhưng nhìn vào thực tế, học Phật mấy mươi năm, nghe lão pháp sư giảng kinh cũng mấy chục năm, khoan nói đến “linh quang độc diệu”, cũng khoan nói đến “thoát hẳn căn trần”, học Phật mấy mươi năm vẫn khổ triền miên, ngay một chút pháp hỷ cũng chưa từng được nếm, vậy chẳng phải đã học Phật uổng phí rồi sao?

Vì sao lại thành ra như vậy? Do học Phật cứng nhắc, học Phật chết, biến Phật pháp sống động thành chết cứng, rồi lại than rằng học Phật sao khó quá? Học Phật có khó không? Tôi nói không khó, nếu nói khó thì “khó là do bạn”.

Xin nêu ba ví dụ:

Ví dụ thứ nhất: niệm sáu chữ hay niệm bốn chữ? Vấn đề này tranh luận mãi không dứt. Trong thời gian hơn 20 năm tôi học Phật, đồng tu nhiều lần hỏi tôi vấn đề này: “Thưa cô, cô thấy con nên niệm sáu chữ hay bốn chữ thì tốt hơn?” Tôi trả lời là: “Niệm thế nào cũng được, niệm Phật thì thành Phật.” Có người hỏi: “Vậy cô niệm thế nào?” Tôi trả lời: “Tôi niệm bốn chữ, bao nhiêu năm nay tôi vẫn niệm như vậy.”

Này các đồng tu, nếu cứ tiếp tục cuốn vào vấn đề này, thì tôi nói thật: dù bạn niệm sáu chữ hay bốn chữ cũng chẳng thể thành tựu. Vì sao vậy? Vì tâm không thanh tịnh. Người niệm sáu chữ thì xem thường người niệm bốn chữ, người niệm bốn chữ thì không phục người niệm sáu chữ, chẳng có ý nghĩa thực tế gì cả. Bạn thích niệm thế nào thì cứ niệm thế ấy, đừng để tâm vào việc người khác niệm thế nào.

Ví dụ thứ hai: vấn đề ăn chay. Có lần tôi trả lời câu hỏi ở Hồng Kông, một đồng tu hỏi: “Thưa cô, con có thể ăn trứng gà không?” Tôi trả lời: “Thèm thì ăn, không thèm thì đừng ăn.” Cả hội trường lặng như tờ, sau đó lại cười ồ lên. Sau buổi đó, có đồng tu nói với tôi: “Thưa cô, câu trả lời này của cô rất có trí tuệ!” Tôi nói đùa với họ: “Đó là trí tuệ bị ép ra, tôi không muốn đắc tội với ai cả.” Vị đồng tu đó không hiểu ý tôi, tôi nói với anh ấy: Nếu tôi trả lời có thể ăn, người đó sẽ bảo: “Con ăn chay mà, sao cô lại bảo con khai giới?” Nếu tôi trả lời không thể ăn, nhưng lúc đó người ta đang thèm. Cho nên, hai cách trả lời này đều làm mất lòng họ. “Thèm thì ăn, không thèm thì đừng ăn”, câu trả lời này là phù hợp nhất, nới lỏng chính sách, tự do lựa chọn, mà tôi cũng không đắc tội với người. Nghe tôi nói lời này, vị đồng tu đó cười ha hả.

Ví dụ thứ ba: một đồng tu nữ đến than thở với tôi, vẻ mặt u sầu. Tôi hỏi chị ấy sao vậy? Chị trả lời: “Mệt quá.” Tôi hỏi: “Sao lại mệt đến như vậy?” Chị nói: “Không hoàn thành được nhiệm vụ.” Tôi hỏi: “Nhiệm vụ gì?” Chị đáp: “Nhiệm vụ học Phật.” Tôi kinh ngạc: “Học Phật cũng có nhiệm vụ sao? Ai giao nhiệm vụ cho chị?” Chị nói: “Tự tôi đặt ra.” Tôi bảo chị kể xem là những nhiệm vụ gì. Chị ấy nói với tôi:

1. Mỗi ngày công phu sáng tối theo quyển khóa tụng sáng tối.

2. Mỗi ngày lạy Phật 800 lạy.

3. Mỗi ngày tụng một bộ kinh Địa Tạng.

4. Mỗi ngày tụng 5 bộ kinh Vô Lượng Thọ.

5. Mỗi ngày niệm 50.000 Phật hiệu.

6. Tham gia một số hoạt động Phật sự.

Tôi vừa nghe xong liền cảm thấy rợn cả da đầu, làm gì có kiểu học Phật như vậy? Đây chẳng phải là điển hình của việc học Phật mang tính nhiệm vụ và số hóa sao? Tôi nói: “Chị giỏi thật, một ngày 24 tiếng mà làm được ngần ấy việc, không mệt chết, không phiền chết, đúng là mệnh lớn. Nếu là tôi thì đã phiền chết từ lâu rồi.” Lúc đó chồng chị ấy cũng có mặt, anh nói một câu: “Cô ấy cũng giao nhiệm vụ cho tôi, nếu không hoàn thành thì tối không cho ngủ.” Chị đồng tu ấy nói: “Thì tôi cũng có ngủ đâu!” Các bạn đã thấy chưa, tự hành hạ mình, lại kéo người khác cùng chịu trận.

***Năm, học Phật đa dạng hóa.***

Đa dạng hóa cũng chính là cứ thay đổi hoài, nói cách khác là thấy gì học nấy, nhưng không cái nào học đến nơi đến chốn. Điển hình là kiểu kiến thức nửa vời nhưng thích thể hiện. Người học Phật như vậy có đặc điểm khá nổi bật là thích làm thầy người khác. Tại sao lại như vậy? Vì bất kể người khác nói gì, họ đều chen vô được. Có người nói về Tịnh độ, họ nói họ biết niệm Phật; có người nói về Thiền tông, họ nói họ hiểu thiền cơ; có người nói đến Mật tông, họ liền đọc ra mấy câu chú. Trong mắt người ngoài nghề thì thấy người này kiến thức uyên bác, đa tài đa nghệ, bái họ làm thầy, thật đúng ý họ luôn. Có người nhìn thấy thời cơ, liền cạo đầu, mặc áo cà-sa, bắt đầu giả danh lừa bịp, người tin theo bị mắc lừa, lừa tiền lừa sắc. Những người đáng thương không phân biệt được thật giả, bước nhầm lên thuyền giặc. Những người “thấy gì học nấy” như vậy, đến khi nào thì tự tánh mới có thể hiện tiền?

Cảm ngộ thứ nhất “đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”, vì sao tôi lại nói nhiều như vậy? Vì “tự hiểu” quá quan trọng. Tôi tận mắt chứng kiến biết bao lão Bồ-tát tu hành nhiều năm, nhưng đến thời khắc cuối cùng vẫn là mơ mơ hồ hồ theo nghiệp lưu chuyển, công phu tu hành hơn nửa đời trước đó đổ đi hết, khiến người nhìn thấy đau lòng! Cho nên trong lần giao lưu này, tôi muốn gắng hết sức phân tích vấn đề này thấu triệt hơn một chút, để các đồng tu đối chiếu biết mình đang ở đâu, có được chỗ nắm bắt. Bằng không, nói suông mãi cũng chẳng giải quyết được vấn đề thực tế.

Nếu lần giao lưu này, mỗi phẩm kinh văn đều có thể giúp chúng ta giải quyết một đến vài vấn đề thực tế, cho dù một phẩm kinh chỉ giải quyết được một vấn đề thôi thì cũng là thu hoạch không nhỏ rồi, không cần tham nhiều. Khi đã học xong kinh văn 48 phẩm của kinh Vô Lượng Thọ thì lo gì không “tự hiểu” được? Cốt yếu là phải thật tin Phật, thật học Phật, thật hành trì. Nếu chỉ khua môi múa mép, làm màu cho đẹp mắt thì vĩnh viễn không thể “tự hiểu”.

Người tu hành, ai ai cũng mong “tự hiểu”, nhưng vì sao người có thể “tự hiểu” chẳng có mấy ai? Tại sao đại sư lục tổ Huệ Năng của Thiền tông nghe một câu trong kinh Kim Cang “nên không trụ vào đâu mà sanh tâm” liền ngộ ngay tức khắc, còn chúng ta tụng đến chục ngàn bộ kinh mà ngay cả tiểu ngộ cũng không có? Hãy xem đại sư Huệ Năng đã làm thế nào? Chuyên tâm vào một nơi. Ngài chuyên tâm vào đâu? Ngài chuyên tâm vào việc giã gạo, bổ củi. Ngài ở trong chùa 8 tháng, ngoài làm việc trong nhà chứa củi ra, ngài chưa từng bước chân đến chỗ nào khác.

Các bạn có biết không? Một người quê mùa một chữ cũng không biết, chỉ nhờ một câu trong kinh Kim Cang mà đốn ngộ. Đâu phải chỉ thông một câu, mà cả bộ kinh Kim Cang ngài đều thông hết; không chỉ thông một bộ kinh Kim Cang, mà ngài thông đạt hết thảy kinh. Đây chính là bằng chứng xác thực cho câu nói “thông một kinh, hết thảy kinh đều thông” mà lão pháp sư thường nói với chúng ta. Thế nhưng có mấy người hiểu được điều này?

Nếu các đồng tu tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật chúng ta có thể tin nhận lý niệm “thông một kinh, hết thảy kinh đều thông”, đồng thời thực hành lý niệm này, thì chưa đến ba năm, bạn sẽ “tự thấy”. Thế nhưng không có ai tin, không có ai làm theo.

Nói về kinh Vô Lượng Thọ, kinh Vô Lượng Thọ là một bộ kinh như thế nào? Lão pháp sư đã giảng kinh này rất nhiều lần, tôi cũng đã giảng lại mấy lần, nhưng người nghe hiểu không nhiều. Một bộ kinh Vô Lượng Thọ bao hàm tất cả kinh điển mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã giảng 49 năm. Chú ý, là “tất cả”. Một bộ kinh Vô Lượng Thọ là bộ kinh duy nhất thỏa mãn bổn hoài của Phật. Một bộ kinh Vô Lượng Thọ là bộ kinh duy nhất có thể giúp chúng sanh một đời thành Phật.

Này các đồng tu, ba câu này, bạn vẫn chưa nghe hiểu sao? Nếu bạn muốn trở thành một nhà Phật học thì hãy nghiên cứu ba tạng mười hai bộ. Còn nếu bạn muốn đời này liễu sanh tử, thoát luân hồi thì tôi khuyên bạn: một bộ kinh Vô Lượng Thọ, một câu Phật hiệu A-di-đà Phật là đủ để bạn “tự thấy”. “Tự thấy” rồi, chẳng phải là khai ngộ rồi đó sao?

Một câu Phật hiệu, một bộ kinh

Bảo đảm pháp pháp đều thông đạt

Song nếu vô duyên, không tin tưởng

Tu rồi sau rốt vẫn tay không

Thật thà sợ gì không khai ngộ

Nghe lời lo gì chẳng “tự hiểu”

Thật thà, nghe lời và thật làm

Sáu chữ tròn đầy, tự tánh hiện.

Bà lão về hưu nói lời thật

Những mong bạn nghe cho tỏ tường

Đời này thành tựu có khó không?

Khó thì có khó, song cũng dễ

Chớ chọn nhầm đường trở về nhà

Đi con đường lớn về thẳng quê.

Hôm nay giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật.